



UNIT 10: EAT AND DRINK

Lesson 1-2 (page 98, 99)

Vocabulary (page 98)



milk



water



rice



bread



sweets

Structures (page 99)

I like bananas.

I don't like rice.

I. Read and match. (Nối tranh vào từ đúng.)



•

rice



•

milk



•

sweets



•

bread

•

•

•

•

II. Unscramble and write. (Sắp xếp và viết từ đúng)

	potato	t a o p o t
		e m l o n
		a w t r e
		c i r e

III. Circle the odd one out. (Chọn từ không cùng nhóm)

1. milk rice bread a banana

2. dress shirt water skirt

3. duck kiwi donkey sheep

4. bread apples lemons bananas

5. kiwis a sweet oranges apples

IV. Read and choose. (Đọc và chọn câu đúng)

		
		
		
		

V. Reorder the words. (Sắp xếp từ)

1. potatoes. / I / like /

⇒

2. don't / rice. / like / I /

⇒

VI. Find the mistakes. (Tìm lỗi sai)

1. I like orange.
A B

2. I don't like breads.
A B